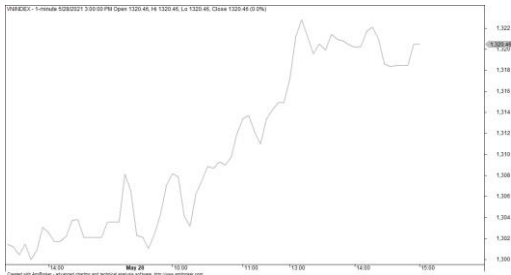


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,320.46	310.46	86.11
% ngày	1.30%	1.97%	2.41%
% tuần	2.85%	4.18%	5.49%
% tháng	7.39%	10.06%	7.48%
% năm	53.29%	183.16%	56.54%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	24,426	4,047	1,976
TB 1 tuần	22,758	3,225	1,711
TB 1 tháng	21,403	2,764	1,132
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,243.19	35.97	10.65
Bán	1,226.22	24.74	20.27
Giá trị ròng	16.97	11.23	-9.62
Độ rộng TT			
Mã Tăng	231	141	182
Mã Giảm	104	75	185
Không Đổi	61	155	536
Chỉ số chính			
P/E	17.94	16.89	22.51
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,973	388	1,107
LS Cổ tức	2.77%	2.61%	5.29%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau 1 phiên điều chỉnh, thị trường nhanh chóng lấy lại đà tăng. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 1.3% dừng tại 1320.46 điểm. Chỉ số HNX-Index cùng chiều tăng 1.97% đóng cửa tại 310.46 điểm; Chỉ số Upcom-Index tăng 2.41%. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 28,860 tỷ đồng tăng gần 10% so với phiên liền trước.

Trái ngược với phiên liền trước, lực cầu chiếm thế áp đảo đã giúp thị trường tăng điểm với sắc xanh trên diện rộng. Dẫn đầu đà tăng là các mã Ngân hàng, Chứng khoán và đây cũng là nhóm thu hút dòng tiền mạnh trong phiên hôm nay. LPB, STB tăng hết biên độ hay SSI (+5.6%), BID (+3.9%), OCB (+3.7%), MBB (+3.3%), HCM (+3.2), TCB (+3.1%)...Chỉ số VN30-Index chỉ có 6 mã giảm điểm gồm BVH, NVL, PNJ, VIC, VJC, VRE với mức giảm nhẹ.

Nhóm Mid-Cap cũng ghi nhận mức tăng mạnh ở nhiều mã như PVD (+4.8%), DBC (+6.9%), FLC (+6.6%), IJC (+4.3%)...

Khối ngoại tiếp tục phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp đạt gần 19 tỷ đồng trong phiên cuối tuần. Lượng mua ròng tập trung tại PLX (148 tỷ), MSN (57 tỷ), SSI (55 tỷ). Khối này bán ròng tại HPG (357 tỷ), LPB (83 tỷ), NVL (59 tỷ) dẫn đầu chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong tuần kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định mức mục tiêu kỳ vọng 1,364 điểm. Đồng thời, dòng tiền vẫn duy trì ở mức cao, nhưng rủi ro có phần gia tăng ở nhóm cổ phiếu VN30 khi chỉ số VN30 có dấu hiệu chững lại đà tăng ngắn hạn cho nên chúng tôi cho rằng thị trường rất có thể sẽ sớm xuất hiện nhịp điều chỉnh ở các tuần đầu tháng 06/2021. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tăng nhẹ và vẫn giao dịch trong vùng bi quan cho thấy cơ hội tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn vẫn khó khăn hơn so với giai đoạn trước và cần hạn chế sử dụng đòn bẩy cao trong giai đoạn này.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục mua và nắm giữ, đặc biệt các nhà đầu tư ngắn hạn nên chú ý vào xu hướng ở từng nhóm cổ phiếu và hạn chế mua vào thêm các nhóm cổ phiếu như Thép, Ngân hàng. Đồng thời, các nhà đầu tư có thể chú ý nhóm cổ phiếu Bất động sản và Bán lẻ. Ngoài ra, các nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên sử dụng đòn bẩy cao ở giai đoạn hiện tại.

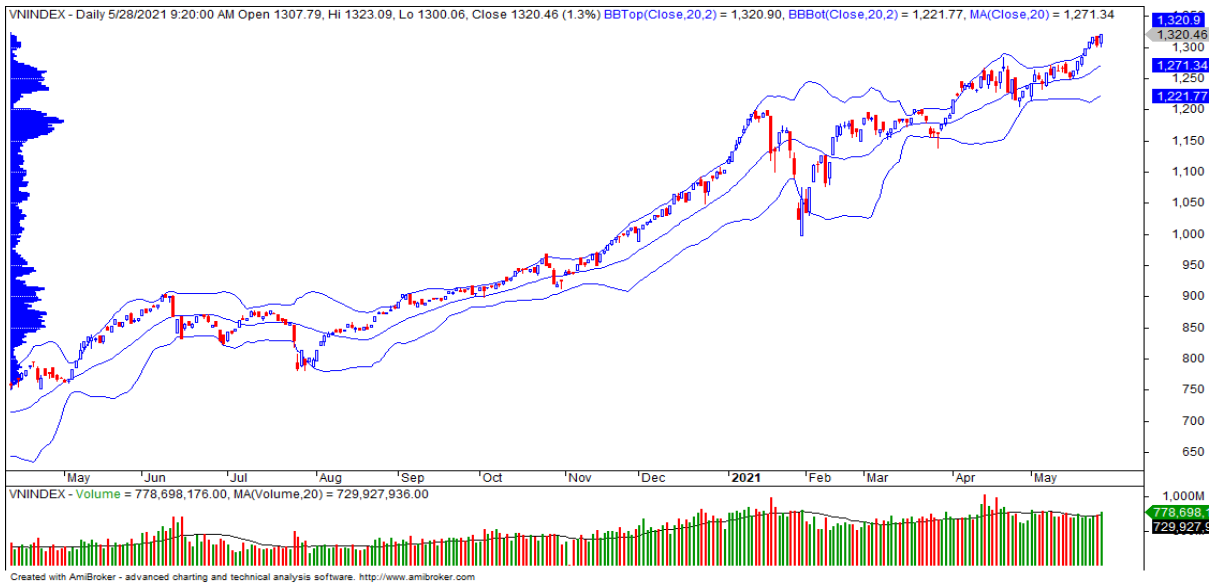
Theo đồ thị tuần, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy xu hướng TĂNG trung hạn có thể sẽ tiếp tục mở rộng về các mức cao hơn. Tuy nhiên, chỉ số VN-Index đang tiến về gần mức mục tiêu 1,364 điểm cho nên các nhà đầu tư trung hạn chỉ nên nắm giữ và hạn chế mua vào trong tuần tới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

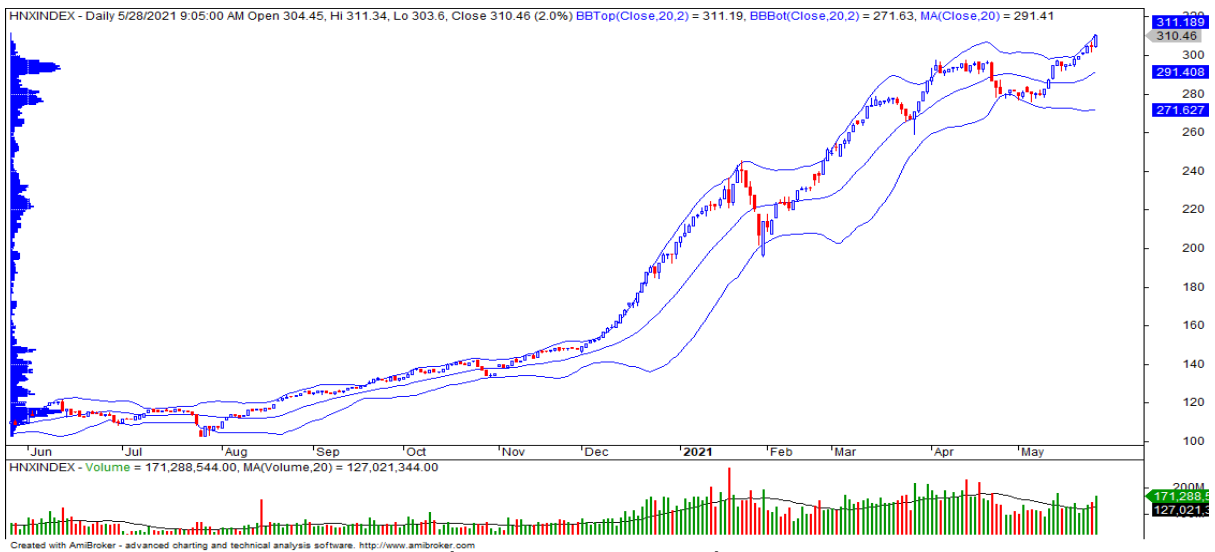


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1320	1368	1150	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	298	303	196	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1455	1470	1162	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,430	1500	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1235	1280	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1320.46	1.30%	HNI	310.46	1.97%	UPCoM	86.11	2.41%
VN30	1458.78	1.49%	HN30	476.11	3.25%			
VN Mid	1574.7	1.61%	VNX AllSh	1354.23	1.39%			
VN Small	1321.08	1.02%						

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1243.19		Mua	35.97		Mua	10.65	
Bán	1226.22		Bán	24.74		Bán	20.27	
GT rỗng	16.97		GT rỗng	11.23		GT rỗng	-9.62	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ADS	1450	6.94%	BVS	2300	9.70%	SGB	2143	12.39%
MHC	900	6.92%	BSI	1600	9.64%	BVB	2358	11.79%
ABS	2800	6.91%	ART	800	8.99%	PGB	2068	11.43%
CTS	1150	6.89%	NVB	1700	8.59%	NAB	2043	10.06%
ROS	430	6.88%	KLF	400	8.33%	KLB	1786	6.64%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DGW	-6000	-4.51%	API	-1000	-4.67%	BIO	-19627	-12.81%
SGT	-500	-2.92%	TVC	-400	-2.92%	PVX	-162	-8.10%
SCS	-3600	-2.55%	S99	-400	-2.03%	HVG	-193	-7.15%
TMS	-1100	-2.37%	VFG	-1000	-1.64%	G36	-386	-4.06%
VSC	-900	-1.74%	CSC	-700	-1.56%	TCW	-766	-2.37%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	405,215		THD	69,370		ACV	149,713	
VCB	369,404		SHB	58,152		MCH	82,253	
VHM	344,083		BAB	21,042		BSR	48,315	
HPG	222,321		VCS	15,472		GE2	44,499	
CTG	190,638		PVS	11,232		FOX	22,493	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	73,839,900	45,413,585	SHB	44,500,459	24,109,079	BSR	21,971,299	12,490,214
VPB	40,027,100	34,425,280	PVS	24,881,780	8,854,370	PGB	14,894,330	390,161
LPB	35,668,800	19,810,320	SHS	11,056,820	8,832,150	TLP	11,560,200	1,946
HPG	30,769,400	26,857,360	KLF	8,995,424	8,488,917	ABB	8,032,463	5,095,246
FLC	29,380,800	27,163,785	IDC	7,498,940	2,315,237	BVB	7,040,874	3,861,061

Nguồn: Bloomberg & YSVN

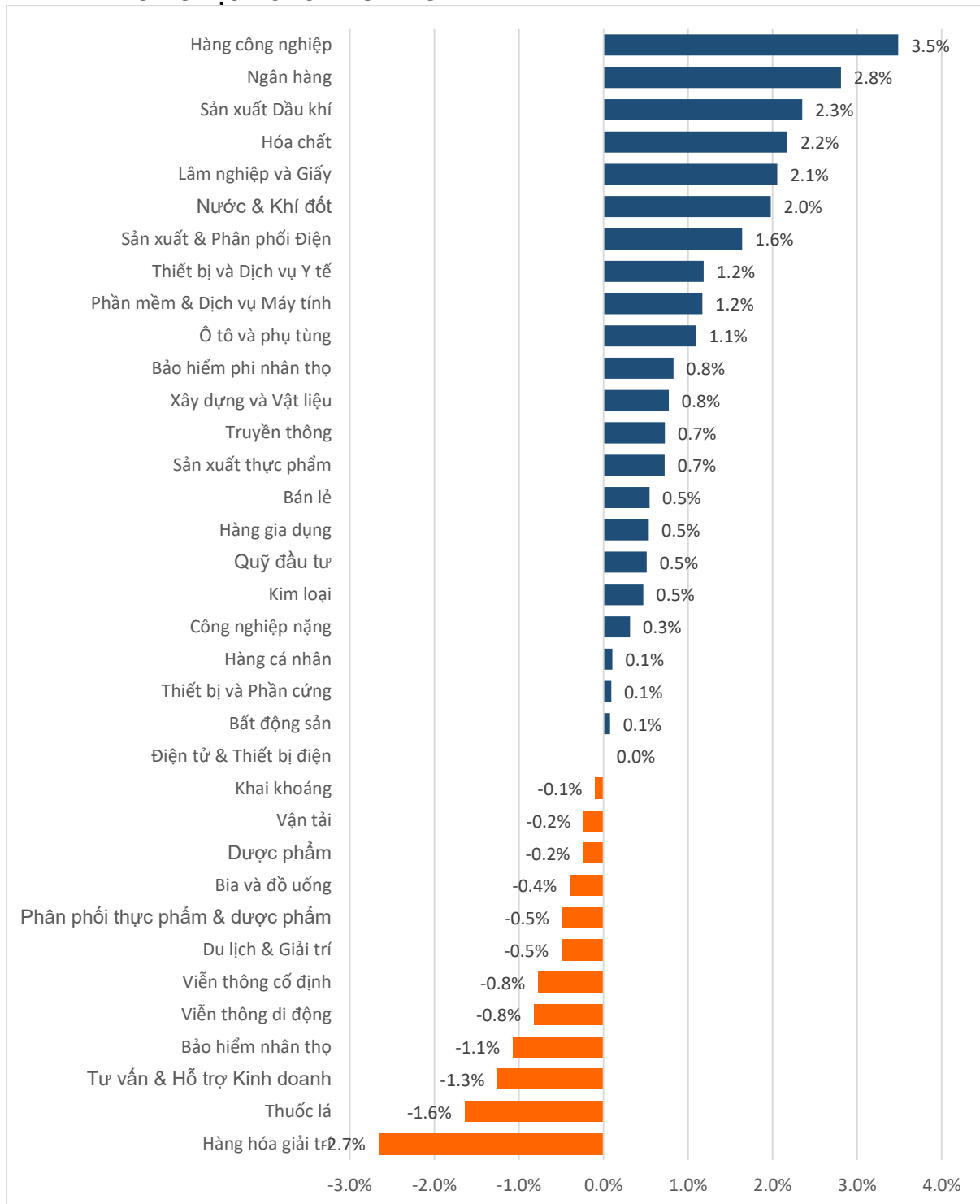
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



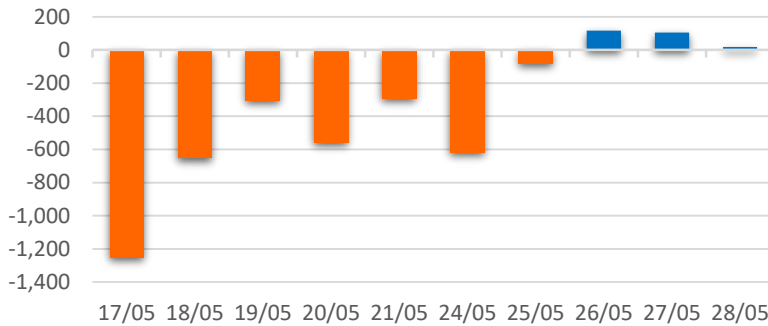
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

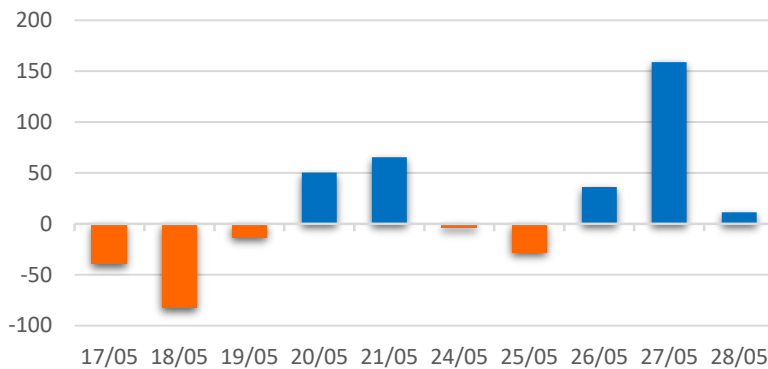
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLX	148,349	HPG	356,919
MSN	57,175	LPB	83,213
SSI	54,755	NVL	59,174
STB	51,645	NKG	16,409
VNM	43,242	VIC	14,453

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

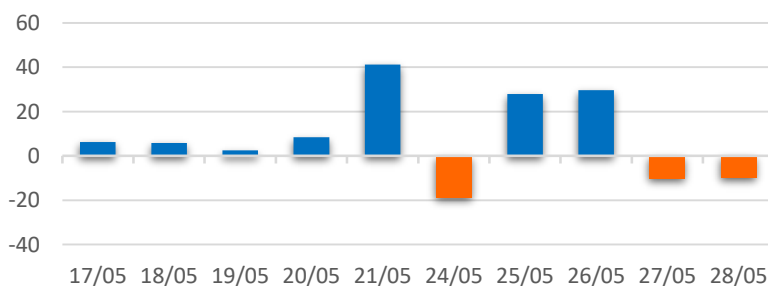
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	11,062	APS	9,436
THD	6,749	VND	3,696
SHB	3,862	PAN	750
PVI	1,643	PMC	559
NSC	1,549	BVS	433

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	1,909	LTG	6,630
ABI	1,724	BSR	810
TCW	440	AAS	339
FOC	327	MCH	308
CTR	290	GHC	240

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



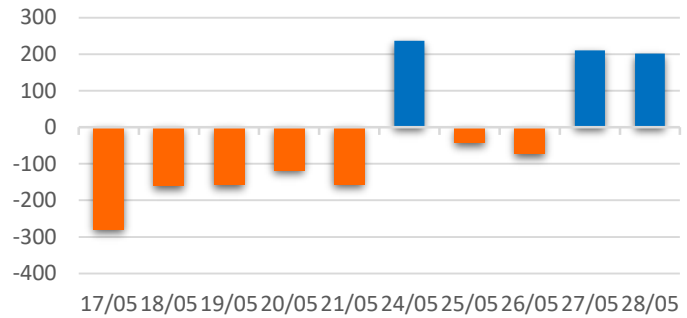
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

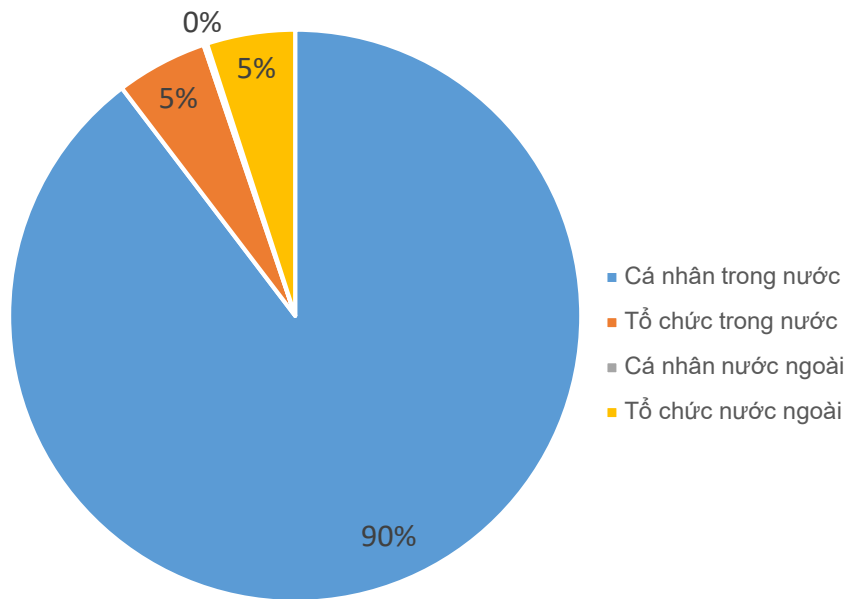
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TPB	53,277	E1VFN30	36,992
LPB	32,819	HPG	29,156
VNM	25,713	HDG	21,538
STB	24,111	VHC	13,689
VPB	22,155	FUEVFN30	12,485

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

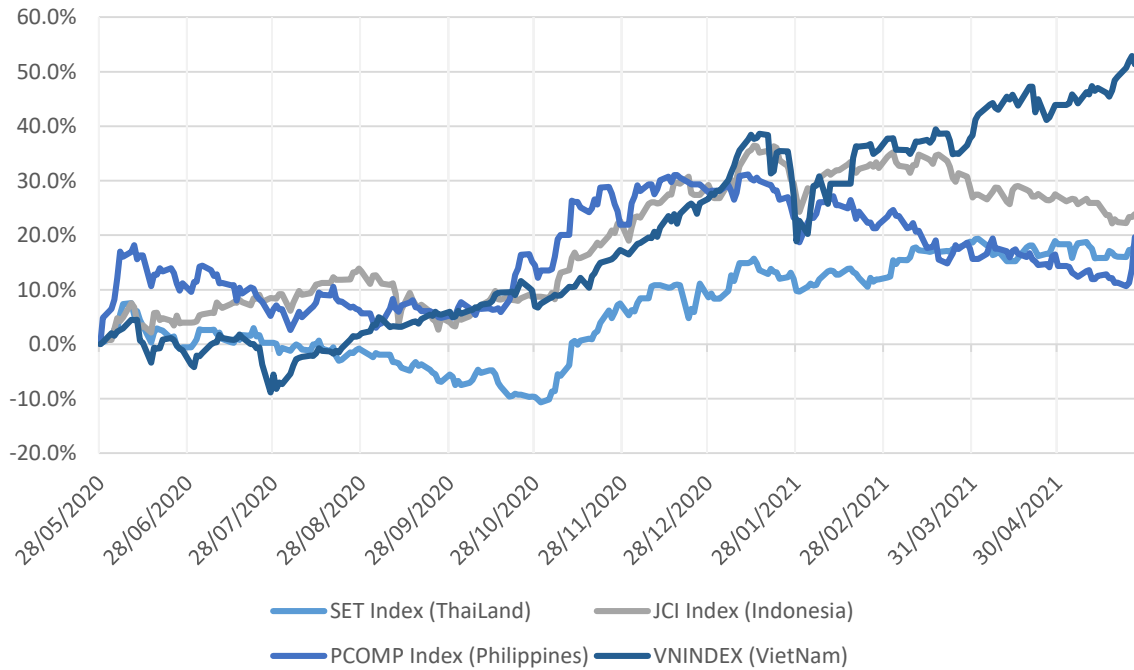


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

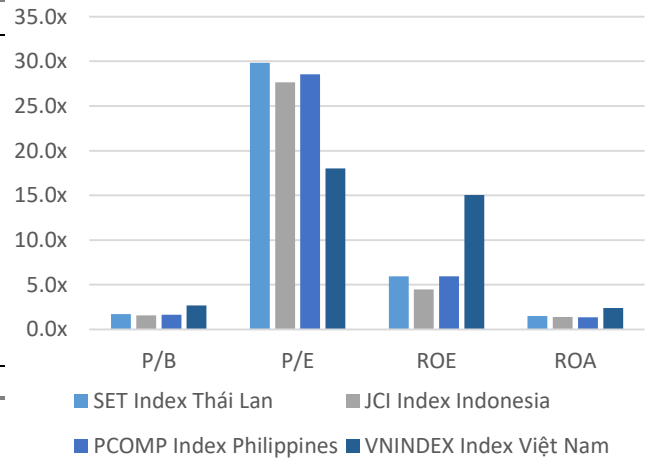
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.6x	1.6x	2.6x
P/E		29.8x	27.6x	28.5x	17.8x
ROE	%	5.95	4.47	5.95	15.06
ROA	%	1.49	1.40	1.34	2.40
Vốn hóa	Tỷ USD	573.13	479.32	167.33	214.10
GTGD	Triệu USD	2.55	0.70	0.11	0.88
LS cổ tức	%	2.44	1.98	1.70	1.23

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written